TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NL** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 25 - 9 - 2020
V/v Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NL TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Tân

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Ngọc Biên

Ông Bùi Trung Thành

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Lê Văn Thịnh - Thư ký Toà án nhân dân huyện **NL**, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NL, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên toà: Không.

Ngày 25 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện **NL**, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 67/2020/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2020 về Ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 8 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên toà số 39/2020/QĐST-HNGĐ ngày 16 tháng 9 năm 2020, giữa các đương **S**:

- *Nguyên đơn*: Chị Trương Thị **H**; sinh năm: 1990; HKTT: Thôn **QH**, xã **QT**, huyện **NL**, tỉnh Thanh Hoá; Chỗ ở hiện nay: Thôn **QP**, xã **QT**, huyện **NL**, tỉnh Thanh Hoá.

- *Bị đơn*: Anh Phạm Văn **S**; sinh năm: 1988; HKTT: Thôn **QH**, xã **QT**, huyện **NL**, tỉnh Thanh Hoá; Chỗ ở hiện nay: Thôn **QH**, xã **QT**, huyện **NL**, tỉnh Thanh Hoá.

Tại phiên toà vắng mặt chị **H**, anh **S**. Chị **H** đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, anh **S** vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 03/02/2020 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là chị Trương Thị **H** trình bày: Chị và anh Phạm Văn **S** kết hôn tự nguyện, đăng ký ngày 08/4/2010 tại Uỷ ban nhân dân (sau đây viết tắt là UBND) xã **QT**, huyện **NL**, tỉnh Thanh Hoá. Sau ngày cưới, cuộc sống vợ chồng hoà thuận, hạnh phúc được một thời gian thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh **S** không chịu tu chí làm ăn, không chăm lo cho gia đình, thường xuyên uống

rượu. Chị đã khuyên giải nhiều lần nhưng không được. Vợ chồng chị đã sống ly thân 02 năm nay. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, nên chị yêu cầu Toà án giải quyết cho chị được ly hôn anh **S**.

Về con cái: Vợ chồng không có con chung. Chị **H** không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về tài sản: Chị **H** không yêu cầu Toà án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Toà án đã triệu tập hợp lệ anh Phạm Văn **S** để làm bản tự khai, trình bày ý kiến về những nội dung yêu cầu khởi kiện của chị **H** nhưng anh **S** không có mặt nên không có lời khai của anh **S** và các bên không thống nhất được các vấn đề cần giải quyết trong vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định:

[1] Về tố tụng:

Tòa án đã thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho các bên đương **S** nhưng anh Phạm Văn **S** không có mặt nên Tòa án đã thông báo kết quả kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ cho anh **S** theo quy định tại khoản 3 điều 210 Bộ luật tố tụng dân **S** (sau đây viết tắt là BLTTDS).

Anh **S** đã được triệu tập hợp lệ đến phiên hoà giải hai lần nhưng anh **S** đều không đến để tham gia hoà giải nên Toà án không tiến hành hoà giải được. Đây là trường hợp không tiến hành hoà giải được theo quy định tại khoản 1 điều 207 BLTTDS.

Toà án cũng đã triệu tập hợp lệ anh **S** lần thứ hai đến Tòa án để tham gia phiên toà nhưng anh **S** vẫn không có mặt mà không có lý do nên căn cứ quy định tại điểm b khoản 2 điều 227, khoản 3 điều 228 BLTTDS Toà án xét xử vắng mặt anh **S**.

Chị Trương Thị **H** đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, căn cứ quy định tại khoản 1 điều 227, khoản 1 điều 228 BLTTDS, Toà án xét xử vắng mặt chị **H**.

[2] Về hôn nhân: Chị Trương Thị **H** và anh Phạm Văn **S** kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 08/4/2010 tại UBND xã **QT**, huyện **NL**, tỉnh Thanh Hoá và không vi phạm các điều cấm của Luật hôn nhân và gia đình năm 2000, là hôn nhân hợp pháp. Trong cuộc sống hôn nhân, vợ chồng xảy ra mâu thuẫn là do anh **S** không chịu tu chí làm ăn, thường xuyên uống rượu. Vợ chồng đã sống ly thân 02 năm nay. Tòa án cũng đã nhiều lần triệu tập anh **S** lên làm việc để anh **S** được bày tỏ quan điểm, ý kiến và nguyện vọng của mình nhưng anh **S** đều không có mặt, thể hiện anh **S** không thiết tha hàn gắn tình cảm vợ chồng. Điều đó chứng tỏ chị **H**, anh **S** đã vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Nghĩ nên căn cứ điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 xử cho chị **H** được ly hôn anh **S**.

[3] Về con cái: Chị **H** và anh **S** không có con chung. Chị **H** không yêu cầu nên miễn xét.

[4] Về tài sản: Chị **H** không yêu cầu nên miễn xét.

[5] Về án phí: Chị **H** phải chịu án phí dân **S** sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51; 56; 57 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147; 227; 228; 271; 273 BLTTDS; Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án:

1. Về hôn nhân: Xử cho chị Trương Thị **H** được ly hôn anh Phạm Văn **S**.

2. Về án phí: Chị Trương Thị **H** phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân **S** sơ thẩm về việc xin ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền chị đã nộp tạm ứng tại Chi cục Thi hành án dân **S** huyện **NL**, theo biên lai số AA/2019/0011853 ngày 23/4/2020. Chị **H** đã nộp đủ tiền án phí.

Án xử công khai sơ thẩm, vắng mặt chị **H**, anh **S**. Chị **H**, anh **S** có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân		**Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**
Phạm Ngọc Biên	**Bùi Trung Thành**	**Nguyễn Thanh Tân**

Nơi nhận:
- VKSND huyện;
- Các đương **S**;
- UBND xã **QT**;
- Chi cục THADS huyện;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Tân